|  |  |
| --- | --- |
| BỘ CÔNG AN**CÔNG AN TỈNH HÀ TĨNH**Số: 168/BC-CAT-GT | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Tĩnh, ngày 13 tháng 3 năm 2024* |

**BÁO CÁO**

**Việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông từ năm 2009 đến hết năm 2023**

Kính gửi: Đoàn Giám sát số 11 - Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hà Tĩnh.

Thực hiện Kế hoạch số 51/KH-ĐGS ngày 05/3/2024 của Đoàn Giám sát số 11 (Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hà Tĩnh) về giám sát chuyên đề “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông từ năm 2009 đến hết năm 2023 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh”; Công an tỉnh Hà Tĩnh báo cáo, như sau:

**Phần I**

**KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG**

**1.** Hà Tĩnh nằm ở Bắc Trung bộ, có diện tích tự nhiên 5.990,67 km2. Dân số hơn 1,3 triệu người, có 13 huyện, thành, thị (trong đó: 01 thành phố; 02 thị xã, 10 huyện (có 03 huyện miền núi). Hệ thống giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh bao gồm đường bộ, đường sắt, đường biển, đường thuỷ nội địa tạo thành mạng lưới giao thông rất thuận tiện, là vị trí trung tâm và là đầu mối giao thông khu vực của Bắc Trung bộ, có cửa khẩu Quốc tế Cầu Treo nối liền Việt Nam với nước Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào và Đông Bắc Thái Lan. Về đường bộ trên địa bàn tỉnh có tổng chiều dài 13.314,61km, gồm: 737,65 Km Quốc lộ (QL1, QL8, QL8B, QL8C, QL12C, QL15, QL15B, QL281 và đường Hồ Chí Minh), 397,19 Km đường tỉnh, 302,06 Km đường đô thị, 947,95 Km đường huyện và 10.929,76 Km đường xã tạo nên một mạng lưới giao thông khá thuận lợi. Hà Tĩnh quy tụ đủ các hình thức giao thông đường bộ, đường sắt, đường thuỷ, trong đó giao thông đường bộ là cơ bản nhất, đây là điều kiện rất thuận lợi để Hà Tĩnh mở rộng hợp tác kinh tế trong khu vực, giao thương hàng hóa, vận tải quốc tế, phát triển thương mại, dịch vụ và du lịch. Tuy nhiên, phát triển kinh tế và mở rộng giao thương trong khu vực và quốc tế đã gia tăng đáng kế số lượng người và phương tiện lưu thông qua địa bàn tỉnh, ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình TTATGT trên địa bàn.

Mạng lưới giao thông đường bộ của tỉnh Hà Tĩnh được cấu thành chủ yếu bởi hệ thống quốc lộ theo trục dọc, trục ngang, hệ thống đường địa phương bên cạnh đường sắt Bắc - Nam. Địa bàn tỉnh Hà Tĩnh có tuyến đường sắt Bắc Nam đi qua có chiều dài 70,28 Km qua địa bàn 03 huyện là Hương Khê, Vũ Quang, Đức Thọ. Số lượng ga qua địa bàn Hà Tĩnh có 08 ga: [Yên Trung](https://vi.wikipedia.org/wiki/Ga_Y%C3%AAn_Trung), [Đức Lạc](https://vi.wikipedia.org/wiki/Ga_%C4%90%E1%BB%A9c_L%E1%BA%A1c), [Yên Duệ](https://vi.wikipedia.org/wiki/Ga_Y%C3%AAn_Du%E1%BB%87), [Hòa Duyệt](https://vi.wikipedia.org/wiki/Ga_H%C3%B2a_Duy%E1%BB%87t), [Thanh Luyện](https://vi.wikipedia.org/wiki/Ga_Thanh_Luy%E1%BB%87n), [Chu Lễ](https://vi.wikipedia.org/wiki/Ga_Chu_L%E1%BB%85), [Hương Phố](https://vi.wikipedia.org/wiki/Ga_H%C6%B0%C6%A1ng_Ph%E1%BB%91), [Phúc Trạch](https://vi.wikipedia.org/wiki/Ga_Ph%C3%BAc_Tr%E1%BA%A1ch). Hà Tĩnh có tuyến đường thủy ven biển từ Cửa Hội, huyện Nghi Xuân vào đến Đèo Con, thị xã Kỳ Anh, dài 137 Km; có 10 tuyến sông chính dài khoảng 500 Km.

Trong những năm gần đây, nhiều công trình giao thông quan trọng đã và đang được đầu tư nâng cấp mở rộng, hệ thống đường giao thông nông thôn được đầu tư xây dựng với cơ chế hỗ trợ xi măng của tỉnh, đường giao thông nông thôn đã kết nối đến trung tâm xã, trung tâm thôn. Với hệ thống mạng lưới giao thông thuận lợi, thời gian qua đã góp phần không nhỏ trong hoạt động thu hút đầu tư trên địa bàn toàn tỉnh Hà Tĩnh, nhất là các khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp đều nằm trên những tuyến đường giao thông thuận lợi…

**2.** Bên cạnh phát huy hiệu quả, mạng lưới giao thông trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh còn một số hạn chế, tồn tại cần được khắc phục. Qua số liệu đánh giá hiện trạng về giao thông vận tải, cho thấy hệ thống kết cấu hạ tầng của tỉnh phát triển còn chậm, liên kết giữa các tỉnh xung quanh còn bị hạn chế. Mạng lưới giao thông, nhất là giao thông địa phương còn ở mức thấp và chưa vào cấp kỹ thuật, chất lượng còn xấu.

Khoảng cách gia tăng giữa nhu cầu giao thông và năng lực kết cấu hạ tầng hiện có ngày càng lớn, kết hợp với thiên tai, thời tiết cực đoan khiến mạng lưới giao thông xuống cấp nhanh, điều kiện đi lại khó khăn ở các vùng có địa hình phức tạp, núi cao, hiểm trở, an toàn giao thông vẫn chưa được cải thiện. Nguồn lực duy tu bảo dưỡng chưa đáp ứng nhu cầu; chất lượng dịch vụ vận tải chưa cao, chi phí chưa hợp lý, tính cạnh tranh thấp; vận tải công cộng đô thị chưa phát triển; còn nhiều phương tiện vận tải cũ lạc hậu, gây ô nhiễm môi trường; tiềm ẩn nguy cơ cao về tai nạn giao thông.

**3.** Từ năm 2009 đến hết năm 2023, trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh gặp nhiều khó khăn do thiên tai, dịch bệnh và nhiều vấn đề khác xảy ra kéo dài, đã tác động làm ảnh hưởng nặng nề đến mọi mặt của đời sống xã hội trên địa bàn tỉnh nhưng được sự quan tâm chỉ đạo sát sao, quyết liệt của UBND tỉnh, các Sở, ban, ngành liên quan góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ trong công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông, trật tự xã hội, bảo vệ tuyệt đối các sự kiện chính trị tại địa phương, giữ vững chính trị, phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn tỉnh.

**Phần II**

**TÌNH HÌNH, KÉT QUẢ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ BẢO ĐẢM TRẬT TỰ AN TOÀN GIAO THÔNG**

**I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ BẢO ĐẢM TRẬT TỰ AN TOÀN GIAO THÔNG**

**A. Kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ (từ ngày 01/7/2009 đến hết ngày 31/12/2023)**

**1. Ưu điểm**

***1.1. Ưu điểm nổi bật về kết quả bảo đảm TTATGT đường bộ***

Trong giai đoạn từ năm 2009 đến năm 2023 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh tình hình TTATGT được giữ vững, đã có những chuyển biến tích cực và đạt được những kết quả khả quan. Ý thức chấp hành pháp luật về TTATGT của người dân từng bước được nâng cao. Cụ thể được thể hiện qua các mặt như sau:

- Tình hình tai nạn giao thông qua các năm trong giai đoạn 2009 đến năm 2023 đã có những chuyển biến tích cực; nguyên nhân xảy ra tai nạn giao thông do ý thức chấp hành pháp luật giao thông đường bộ của người tham gia giao thông không còn là vấn đề cố hữu.

- Thông qua công tác điều tra cơ bản tuyến, công tác tuần tra kiểm soát, tổ chức khảo sát tổ chức giao thông đường bộ đã kịp thời phát hiện các “điểm đen”, “điểm tiềm ẩn nguy cơ tai nạn giao thông”, bất cập trong tổ chức giao thông, các công trình đường bộ qua quá trình khai thác sử dụng đã xuống cấp, hư hỏng, hoặc chưa hợp lý, đề từ đó có những kiến nghị, đề xuất các cơ quan chức năng kịp thời có phương án khắc phục nhằm bảo đảm TTATGT trên các tuyến đường bộ.

- Lực lượng CSGT đã tăng cường công tác tuần tra kiểm soát và xử lý vi phạm, tập trung xử lý nghiêm những hành vi vi phạm là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn giao thông, từ đó từng bước nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của người tham gia giao thông, đảm bảo chính sách pháp luật được thực thi một cách nghiêm túc.

- Công tác điều tra, giải quyết tai nạn giao thông đường bộ được tiến hành theo đúng quy định của pháp luật; phân tích, đánh giá các nguyên nhân xảy ra tai nạn giao thông nhằm đưa ra giải pháp kiềm chế tai nạn giao thông. Đồng thời, chuyển cơ quan có thẩm quyền đưa ra xét xử công khai những vụ vi phạm quy định về điều khiển phương tiện tham gia giao thông mang tính điển hình nhằm răn đe, giáo dục sâu rộng trong quần chúng nhân dân.

***1.2. Ban hành các văn bản chỉ đạo và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về bảo đảm TTATGT đường bộ***

Công an tỉnh đã chỉ đạo lực lượng CSGT toàn tỉnh thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, UB ATGT Quốc gia, Bộ Công an và UBND tỉnh nhằm đảm bảo TTATGT, kiềm chế tiến tới giảm dần TNGT trên địa bàn. Chỉ đạo các đơn vị địa phương trên địa bàn xây dựng kế hoạch về công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông và tổ chức triển khai thực hiện trong đơn vị mình, trong đó trọng tâm là: Tiếp tục triển khai, thực hiện có hiệu quả Luật Giao thông đường bộ, thực hiện Nghị quyết 32/NQ-CP của Chính phủ về kiềm chế tai nạn giao thông; Chỉ thị 22-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác an toàn giao thông; Kết luận số 45-KL/TW ngày 01/02/2019 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 24/9/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (Khoá XI) về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thuỷ nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông”; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 05/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ về “Tăng cường các giải pháp cấp bách bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa trong tình hình mới”; Chỉ thị số 29/CT-TTg ngày 05/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về “Xử lý phương tiện giao thông hết niên hạn sử dụng, quá hạn kiểm định”; Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 25/11/2016 của Thủ tướng Chính phủ về “Tăng cường công tác kiểm soát tải trọng phương tiện giao thông”; Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 21/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ về “Tăng cường công tác quản lý, lập lại trật tự hành lang an toàn giao thông đường bộ, đường sắt”; Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 16/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về “Tăng cường thực hiện Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia”; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 19/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ trong tình hình mới; Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh Covid-19”…

Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 10/CT/TTg ngày 19/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ đảm bảo đầy đủ nội dung, thời gian quy định; xây dựng Kế hoạch về thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg trong lực lượng Công an toàn tỉnh. Tham mưu cho Tỉnh ủy Hà Tĩnh ban hành Chương trình hành động số 70-CTr/TU, ngày 26/7/2023 thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW, ngày 25/5/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong tình hình mới; tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 182/KH-UBND ngày 11/9/2023 triển khai Chương trình hành động số 70-CTr/TU ngày 26/7/2023 của Tỉnh ủy Hà Tĩnh thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW, ngày 25/5/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng.

***1.3. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo đảm TTATGT đường bộ***

Công an tỉnh đã ban hành nhiều kế hoạch chỉ đạo lực lượng CSGT toàn tỉnh triển khai có hiệu quả công tác tuyên truyền vận động quần chúng nhân dân bảo đảm TTATGT; Công an các đơn vị, địa phương đã có nhiều văn bản phối hợp với các đơn vị trong và ngoài ngành, Ban ATGT các cấp để phối hợp trong công tác tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân tham gia bảo đảm TTATGT và nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về TTATGT.

Phối hợp với các cơ quan, các sở, ban, ngành có liên quan thường xuyên đổi mới nội dung, phương pháp tuyên truyền một cách linh hoạt, đồng bộ, mạnh mẽ các nội dung Luật GTĐB và các văn bản hướng dẫn thi hành, các văn bản quy phạm pháp luật về công tác đảm bảo TTATGT đến đông đảo quần chúng nhân dân với nhiều hình thức phong phú, hiệu quả. Các hình thức tuyên truyền chủ yếu như tổ chức tuyên truyền Luật GTĐB, các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, các quy định pháp luật có liên quan về công tác đảm bảo TTATGT... trên đaig phát thanh, truyền hình tỉnh, hệ thông loa phát thanh của các phường, xã, thị trấn, thôn, xóm; tiến hành phát hơn **60.000** tờ rơi, treo băng rôn, panô, áp-phích cổ động ở các khu đông dân cư, các địa bàn phức tạp; tổ chức các buổi mít tinh, diễu hành tuyên truyền dọc các tuyến phố trọng điểm. Tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện Luật GTĐB, Nghị quyết 32/CP, Chỉ thị 19-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ cho 550 cán bộ chủ chủ chốt của Hội cựu chiến binh, Hội nông dân, Hội phụ nữ, Liên đoàn lao động từ cấp tỉnh đến cấp cơ sở để từ đó tuyên truyền, phổ biến cho các hội viên, thành viên trong toàn tỉnh. Phối hợp với Sở Giáo dục đào tạo, Tỉnh đoàn, Hội phụ nữ và Hội nông dân tỉnh tổ chức 7 cuộc thi tìm hiểu về pháp luật an toàn giao thông với sự tham gia của hơn 670.000 lượt cán bộ hội viên, đoàn viên thanh niên các cấp.

Lực lượng CSGT hai cấp đã trực tiếp tuyên truyền, phổ biến Luật GTĐB và các văn bản liên quan cho trên **650.000** lượt cán bộ, công nhân viên, học sinh, sinh viên, Nhân dân toàn tỉnh; đặc biệt đã phối hợp với ngành Giáo dục - đào tạo của tỉnh xây dựng tài liệu, đề cương và tổ chức tập huấn cho **50** lớp với **2.600** giáo viên các cấp, trường học trong toàn tỉnh để làm hạt nhân, cán bộ chủ chốt trong giảng dạy, phổ biến và học tập Luật GTĐB cho các trường, làm cơ sở để nhân rộng, phổ biến trong toàn ngành giáo dục.

Phối hợp với Đài phát thanh truyền hình tỉnh và các kênh truyền hình trung ương (ANTV, VTV, VTC) xây dựng gần **1.450** phóng sự chuyên đề, bản tin ATGT phát sóng hàng tuần đạt chất lượng tốt; phối hợp với các báo trung ương và địa phương kịp thời đưa tin tuyên truyền về công tác bảo đảm TTATGT của các cơ quan chức năng và quần chúng nhân dân, phản ánh những điểm bất hợp lý về việc tổ chức các công trình giao thông...

Xây dựng nội dung bản cam kết chấp hành Luật giao thông, tổ chức cho hơn **2.800** doanh nghiệp, chủ xe và gần **12.000** lượt lái xe ký cam kết thực hiện; xây dựng nội dung và in sao gần **3.000** đĩa tuyên truyền về Luật GTĐB, hướng dẫn quy tắc giao thông phát cho cơ sở thôn, xóm, tổ dân phố để tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh của địa phương…

Thông qua các hình thức tuyên truyền, lực lượng Công an đã tổ chức phổ biến Luật giao thông đường bộ và các văn bản liên quan cho gần **2.350.000** lượt cán bộ, công nhân viên, học sinh và người dân trên địa bàn toàn tỉnh, góp phần đưa Luật GTĐB vào cuộc sống, giáo dục nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, tạo thói quen cho người dân khi tham gia giao thông chấp hành đúng các quy định của pháp luật, có ý thức bảo vệ các công trình giao thông đường bộ và các công trình liên quan đến việc đảm bảo TTATGT.

Nhìn chung, qua công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đã nâng cao hiểu biết pháp luật và ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ và Nhân dân dân, góp phần thực hiện có hiệu quả Luật giao thông đường bộ trên địa bàn.

***1.4. Đăng ký, cấp, thu hồi biển số phương tiện giao thông đường bộ; cấp, thu hồi giấy chứng nhận chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện giao thông đường bộ, quy định cụ thể điều kiện, phạm vi hoạt động của xe thô sơ tại địa phương mình***

Thời gian qua, công tác đăng ký quản lý phương tiện cơ giới đường bộ đã có những bước chuyển biến tích cực: thường xuyên thay đổi tư duy quản lý từ đăng ký thủ công (viết bằng tay) sang ứng dụng công nghệ thông tin (hệ thống đăng ký quản lý phương tiện lần đầu tiên được quản lý thống nhất, tập trung trên hệ thống mạng máy tính từ Cục đến Công an cấp huyện), bắt buộc phải nhập đầy đủ dữ liệu mới in được giấy chứng nhận đăng ký xe, bảo đảm công khai, minh bạch, phòng ngừa sai phạm, tiêu cực; hoàn thiện thể chế đăng ký, quản lý cho phù hợp với thực tế và yêu cầu công tác; tăng cường cải cách hành chính (nhất là cải cách thủ tục hành chính) để nâng cao hiệu quả công tác; phối hợp với các Bộ, ngành sử dụng dịch vụ công quốc gia để đăng ký phương tiện, rút ngắn được thời gian đăng ký. Đồng thời thông qua công tác đăng ký quản lý phương tiện cơ giới đường bộ đã phát hiện nhiều đối tượng làm giả đăng ký phương tiện, chứng từ nộp lệ phí trước bạ, hồ sơ bán hàng, hồ sơ xe tịch thu xung quỹ nhà nước hoặc đục, hàn cắt số máy số khung để đăng ký trái quy định. Qua đó, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh trật tự, phát hiện được tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật lợi dụng phương tiện giao thông để hoạt động.

Từ 01/7/2009 đến 31/12/2023, toàn tỉnh đã tiến hành thủ tục đăng ký cho **111.020 xe ô tô** (64.107 xe đăng ký lần đầu, 11.855 xe sang tên, 14.415 xe chuyển đến, 15.055 xe di chuyển, 5.083 xe cấp đổi, 505 t/h thu hồi), **664.451 xe mô tô** (603.577 xe đăng ký lần đầu, 20.575 xe sang tên, 9.001 xe chuyển đến, 11.926 xe di chuyển, 19.158 xe cấp đổi, 214 t/h thu hồi); phối hợp làm thủ tục kiểm định ATKT và BVMT cho 1.179 phương tiện giao thông của CAND; làm thủ tục cấp 46 giấy đăng ký, cấp 155 giấy chứng nhận kiểm định phương tiện thủy CAND.

***1.5. Quản lý đào tạo, sát hạch lái xe; cấp, đổi, thu hồi giấy phép lái xe, chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ***

Công an tỉnh chỉ tổ chức, đào tạo, sát hạch lái xe; cấp, đổi, thu hồi giấy phép lái xe, chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cho lực lượng trong ngành theo đúng quy định.

Từ 01/7/2009 đến 31/12/2023, Công an tỉnh đã phối hợp tổ chức đào tạo, sát hạch, cấp GPLX mô tô hạng A2 cho 136 CBCS; cấp đổi 3.233 GPLX cho CBCS.

***1.6. Quản lý về TTATGT đường bộ trong hoạt động vận tải và dịch vụ hỗ trợ vận tải***

Đã tập trung làm tốt công tác nắm tình hình về phương tiện hoạt động vận tải và dịch vụ hỗ trợ vận tải trên địa bàn để xây dựng phương án thực hiện sát hợp với tình hình thực tế; kết hợp với thông tin tuyên truyền để các chủ phương tiện, đơn vị kinh doanh vận tải nâng cao ý thức tự giác chấp hành quy định pháp luật về giao thông.

Công an tỉnh đã chỉ đạo các phòng nghiệp vụ và công an các huyện, thị xã, thành phố đồng loạt ra quân tuần tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các vi phạm trên tuyến, địa bàn được phân công, phân cấp liên quan đén hoạt động vận tải. Tổ chức tuyên truyền và ký cam kết chấp hành TTATGT đối với chủ doanh nghiệp và người điều khiển phương tiện; đối với chủ các kho tập kết, bến, bãi kinh doanh hàng hóa…

***1.7. Tuần tra kiểm soát, xử lý vi phạm pháp luật TTATGT đường bộ; điều tra, giải quyết tại nạn giao thông, xử lý điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông đường bộ; khắc phục ùn tắc giao thông đường bộ; tổ chức cứu nạn, cứu hộ giao thông đường bộ***

Với mục tiêu kiềm chế TNGT xuống mức thấp nhất, trong những năm qua Công an tỉnh đã đẩy mạnh công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm hành chính. Tăng cường tuần tra trên các tuyến có tình hình giao thông phức tạp, tiềm ẩn tai nạn giao thông xảy ra. Tập trung xử lý các hành vi vi phạm: đi không đúng phần đường, làn đường, điều khiển phương tiện cơ giới đường bộ quá tốc độ cho phép, người điều khiển, người ngồi trên phương tiện không đội mũ bảo hiểm, học sinh chưa đủ tuổi, không có giấy phép lái xe điều khiển phương tiện, chở hàng vượt quá trọng tải quy định… đặt biệt xử lý hành vi vi phạm nồng độ cồn, ma túy.

Công an tỉnh đã xây dựng kế hoạch tuần tra, kiểm soát giao thông đường bộ đúng quy định của pháp luật theo các Thông tư quy định nhiệm vụ, quyền hạn, hình thức, nội dung và trình tự tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm hành chính về giao thông đường bộ của Cảnh sát giao thông. Đảm bảo theo các biểu mẫu tại các Thông tư của Bộ Công an; Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính. Tổ chức đúng theo phân công phân cấp tuyến, địa bàn của Bộ Công an và Công an tỉnh.

- Từ 01/7/2009 đến 31/12/2023, lực lượng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà Tĩnh đã lập biên bản, xử lý với 786.300 trường hợp vi phạm hành chính về TTATGT đường bộ, phạt tiền 568.587.021.000 đồng, tước quyền sử dụng giấy phép lái xe 42.967 trường hợp, tạm giữ 75.419 phương tiện các loại.

- Từ 01/7/2009 đến 31/12/2023, Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà Tĩnh đã lập biên bản, xử lý với 174.544 trường hợp vi phạm hành chính về TTATGT đường bộ, phạt tiền 298.395.000.000 đồng, tước quyền sử dụng giấy phép lái xe 14.470 trường hợp, tạm giữ 2.451 phương tiện các loại.

- Cũng trong thời gian từ 01/7/2009 đến 31/12/2023, trên địa bàn tỉnh xảy ra 2.800 vụ TNGT đường bộ, làm chết 2.267 người, bị thương 1.766 người. Qua công tác điều tra, giải quyết, lực lượng Công an đã tiến hành khởi tố 928 vụ - 953 bị can về các tội xâm phạm an toàn giao thông đường bộ. Đã kết thúc điều tra 903 vụ/ 931 bị can.

Qua công tác tuần tra, kiểm soát và điều tra, xử lý TNGT, kịp thời kiến nghị khắc phục các bất hợp lý về tổ chức giao thông. Việc kiến nghị giải quyết phải rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đồng thời theo dõi, đôn đốc và thu thập tài liệu, đề nghị xử lý những cá nhân, tổ chức thiếu trách nhiệm, không kịp thời có biện pháp khắc phục đối với các trường hợp đã có kiến nghị để xảy ra TNGT đặc biệt nghiêm trọng, có dấu hiệu tội phạm.

Nghiên cứu, tổng hợp, đề xuất các giải pháp phòng ngừa, giải quyết, khắc phục ùn tắc giao thông; xây dựng, bổ sung hoàn thiện các phương án phòng ngừa, giải quyết ùn tắc giao thông phù hợp với tình hình thực tế ở mỗi tuyến đường, địa phương, hạn chế đến mức thấp nhất ùn tắc giao thông kéo dài.

***1.8. Phối hợp các bộ, ngành, địa phương về bảo đảm TTATGT đường bộ***

Trong thời gian qua Công an tỉnh đã chủ động phối hợp với các cơ quan, ban, ngành địa phương trong công tác bảo đảm TTATGT, tham mưu cho các Tỉnh ủy, UBND, Ban ATGT tỉnh ban hành các kế hoạch, phương án và các văn bản chỉ đạo nhằm huy động sức mạnh cả hệ thống chính trị trong công tác bảo đảm TTATGT.

**2. Hạn chế, bật cập**

Trong những năm qua, tình hình trật tự, an toàn giao thông đường bộ tuy đã có những chuyển biến nhưng chưa thực sự căn bản, vững chắc, còn nhiều diễn biến phức tạp, tai nạn giao thông vẫn ở mức cao và nghiêm trọng, nhất là số người chết, luôn tiềm ẩn nhiều nguy cơ gây mất an toàn cho người, phương tiện khi tham gia giao thông.

Mặc dù triển khai nhiều biện pháp, giải pháp nhưng tình hình vi phạm TTATGT vẫn diễn ra khá phổ biến, tập trung nhiều ở các hành vi như: Vi phạm về tốc độ; vi phạm nồng độ cồn; không có giấy phép lái xe; chưa đủ tuổi điều khiển xe; không đội mũ bảo hiểm; vi phạm về vận tải hành khách...

Cơ sở hạ tầng giao thông vẫn còn nhiều bất cập trong tổ chức, chất lượng, quy mô và tình hình phương tiện giao thông tăng nhanh, chủ yếu là các phương tiện cá nhân trong khi Luật Giao thông đường bộ năm 2008 chưa có các chính sách, biện pháp, quy định cụ thể về phát triển phương tiện để đảm bảo đồng bộ với sự phát triển của cơ sở hạ tầng, điều kiện kinh tế - xã hội cụ thể và quy định về nâng cao chất lượng an toàn kỹ thuật phương tiện giao thông và bảo vệ môi trường chưa đáp ứng tình hình mới cũng ảnh hưởng không nhỏ đến công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông. Chất lượng công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục về TTATGT đôi lúc hiệu quả chưa cao, chưa đến hết với người dân nên tình trạng chủ quan trong việc chấp hành pháp luật về giao thông, đặc biệt là trên các tuyến đường giao thông nông thôn.

Công tác tuần tra kiểm soát được tăng cường theo chỉ đạo của các cấp, ngành, tuy nhiên do địa bàn rộng, lực lượng mỏng, người tham gia giao thông thường hoạt động các khung giờ khác nhau để né tránh lực lượng chức năng, các trang thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ phục vụ công tác TTKS, XLVP ít, bị hư hỏng hoặc không có (máy bắn tốc độ, cân tải trọng) nên dẫn đến chất lượng công tác chưa tương xứng với địa bàn, tình trạng vi phạm giao thông giảm những vẫn còn diễn ra.

Việc đổi mới phương pháp, nội dung tuyên truyền diễn ra còn chậm do khó khăn trong nguồn kinh phí (các sáng kiến về mô hình trực quan không đủ kinh phí để làm), cơ sở vật chất phục vụ công tác tuyên truyền (Laptop, máy chiếu hư hỏng hoặc chưa được trang bị). Các tài liệu tuyên truyền chưa được thống nhất, chủ yếu là tự biên soạn nên còn một số nội dung chưa được toàn diện và phù hợp với từng đối tượng, từng địa bàn. Cán bộ làm công tác tuyên truyền kiêm nhiệm, không được đào tạo, tập huấn về kỷ năng thuyết trình, tuyên truyền nên chất lượng công tác chưa cao; có địa bàn là người dân tộc thiểu số nên một số tuyên truyền viên chưa thông thạo tiếng nên khó tiếp cận, truyền đạt nội dung cần tuyên truyền. Đồng thời, do quy định chuyển đổi, luân chuyển công tác cán bộ thường xuyên nên ảnh hưởng đến công tác này.

Một số phần việc, mô hình của các đoàn thể còn mang tính hình thức, chưa tổ chức kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết để rút kinh nghiệm. Một số mô hình ra quân rầm rộ lúc mới xây dựng, nhưng sau một thời gian lại chưa phát huy hết hiệu quả.

**3. Nguyên nhân, trách nhiệm**

***3.1. Nguyên nhân khách quan***

- Do sự tác động của tình hình thiên tai, dịch bệnh xảy ra nên ảnh hưởng lớn đến các mặt công tác đảm bảo TTATGT.

- Ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận người dân còn hạn chế nên khó khăn trong triển khai các mặt công tác.

***3.2. Nguyên nhân chủ quan***

- Một số cán bộ chưa thực sự phát huy hết trách nhiệm trong công tác, năng lực còn hạn chế.

 - Trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật chưa thực sự được chú trọng, ít tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn kỹ năng, xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên truyền có chất lượng cao và có tính ổn định lâu dài.

 **-** Các cấp, các ngành chưa thực sự quan tâm bố trí kinh phí, trang cấp trang thiết bị hiện đại đáp ứng được các mặt công tác trong tình hình mới.

**4. Kiến nghị**

 - Hoàn thiện hệ thống pháp luật về trật tự an toàn giao thông đường bộ đảm bảo đầy đủ, kịp thời, đồng bộ, thống nhất, ổn định, dễ tiếp cận.

 - Tăng cường đầu tư nguồn lực, phương tiện, trang thiết bị, ứng dụng khoa học công nghệ gắn với mục tiêu chuyển đổi số quốc gia trong hoạt động quản lý, giám sát, điều hành hệ thống giao thông đường bộ.

**B. Kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường sắt (từ ngày 01/01/2019 đến hết ngày 31/12/2023, đối với địa phương có đường sắt)**

**1. Ưu điểm**

***1.1. Kết quả bảo đảm TTATGT đường sắt giai đoạn từ năm 2019 đến hết năm 2023***

Địa bàn tỉnh Hà Tĩnh có tuyến đường sắt Bắc Nam đi qua có chiều dài 70,28 Km qua địa bàn 03 huyện Hương Khê, Vũ Quang, Đức Thọ. Đây là cung đường sắt có vai trò quan trọng của quốc gia, lưu lượng các đoàn tàu hằng năm qua rất lớn, một số khu dân cư ở hai bên đường sắt khá đông nên công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường sắt được UBND tỉnh, Ban ATGT tỉnh, Công an tỉnh và chính quyền địa phương rất quan tâm nhằm bảo đảm an toàn cho người dân, phương tiện hoạt động qua các đường ngang. Từ năm 2019 đến nay, tai nạn giao thông đường sắt xảy ra 07 vụ, làm 06 người chết, các đoàn tàu qua địa bàn an toàn tuyệt đối; hệ thống công trình đường sắt được nâng cấp, hành lang an toàn và các đường ngang dân sinh cơ bản đã được xóa bỏ, hệ thống đường gom đã được xây dựng theo chủ trương của Trung ương và của tỉnh.

***1.2. Ban hành văn bản chỉ đạo điều hành và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về bảo đảm TTATGT đường sắt.***

Công an tỉnh đã triển khai quyết liệt, đồng bộ và liên tục các giải pháp bảo đảm TTATGT theo các quy định của Luật đường sắt, theo từng chủ đề thực hiện Nghị quyết số 88/NQ-CP; Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 04/9/2012 của Ban Bí thư Trung ương (khóa XI) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông; Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 21/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ về “Tăng cường công tác quản lý, lập lại trật tự hành lang an toàn giao thông đường bộ, đường sắt”. Đã quán triệt, triển khai Nghị định của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt.

Phổ biến rộng rãi Nghị định số 65/2018/NĐ-CP và Quy chế phối hợp giữa Bộ GTVT và UBND tỉnh trong công tác đảm bảo trật tự, ATGT tại các điểm giao cắt giữa đường bộ và đường sắt; Quy chế phối hợp số 238/QC-LN ngày 23/01/2019 giữa Tổng công ty đường sắt Việt Nam, Cục đường sắt Việt Nam và Cục Cảnh sát QLHC về TTXH, Cục CSGT trong công tác đảm bảo trật tự, ATGT đường sắt.

Hằng năm, Công an tỉnh đã thực hiện chỉ đạo của Bộ Công an về xây dựng triển khai kế hoạch tuần tra, kiểm soát để chủ động phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm hành vi vi phạm của người điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, đường sắt và công nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu mà trong cơ thể có chất ma tuý, vi phạm nồng độ cồn và các hành vi vi phạm pháp luật khác.

***1.3. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo đảm TTATG đường sắt***

Đã chủ động tham mưu cho UBND tỉnh nhiều văn bản chỉ đạo các cơ quan, ban, ngành, chính quyền các cấp và tập trung, chú trọng 03 huyện có đường sắt đi qua; tăng cường công tác tuyên truyền, vận động chấp hành tốt Luật giao thông đường sắt, các quy định về hành lang an toàn đường sắt, tham giao giao thông qua đường sắt. Tuyên truyền các Nghị định của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt.

Công an tỉnh chỉ đạo Công an cơ sở tổ chức nắm, dự báo sát diễn biến tình hình trật tự ATGT tại các đường ngang qua đường sắt, các lối đi tự mở đến đường ngang qua đường sắt trên địa bàn, đồng thời, trực tiếp bố trí cán bộ tuyên truyền tại các khu dân cư, các trường học gần tuyến đường sắt đi qua, tổ chức tuyên truyền miệng, kết hợp phát tờ rơi, tuyên truyền trên không gian mạng đã lan tỏa được cho hầu hết người dân, ý thức chấp hành của người dân được nâng lên, tình trạng vi phạm ngày càng giảm. Nắm và chỉ đạo các lực lượng phòng ngừa tình trạng ném đất đá lên tàu lưu thông qua địa bàn.

***1.4. Công tác bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn trong hoạt động đường sắt của Ủy ban nhân dân nơi có đường sắt đi qua, tổ chức quản lý và bảo đảm an ninh, an toàn cho các đoàn tàu thực hiện nhiệm vụ đặc biệt***

Xây dựng kế hoạch cụ thể, chi tiết bố trí lực lượng tại các chốt và liên hệ Cung đường sắt nắm lịch trình các đoàn tàu chở hàng đặc biệt để bảo đảm an toàn tuyệt đối, không để xảy ra sai sót.

***1.5. Bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường sắt, bảo vệ hành lang an toàn giao thông đường sắt***

Thường xuyên tham mưu, vận động xóa bỏ lối đi tự mở, kiến nghị xây dựng đường gom; đồng thời nắm tình hình không để phát sinh các lối đi tự mở khác trên địa bàn. Phối hợp với Công ty Cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh, UBND các xã có đường sắt đi qua nắm các hộ dân sinh sống ven đường sắt để tuyên truyền, vận động không vi phạm hành lang đường sắt, nếu có vi phạm thì kiên quyết xử lý, cưỡng chế theo quy định của pháp luật.

***1.6. Công tác kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm pháp luật về TTATGT đường sắt, điều tra, giải quyết tai nạn, sự cổ, xử lý “điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn" giao thông đường sắt; tổ chức cứu nạn, cứu hộ giao thông đường sắt***

Công an tỉnh đã chỉ đạo Công an cấp huyện phối hợp với Sở Giao thông vận tải, Công ty Cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh, Khu quản lý đường bộ II tiến hành kiểm tra, khảo sát, thống kê, đánh giá các bất cập liên quan đến phạm vi an toàn đường sắt có biện pháp xử lý kịp thời. Đã chỉ đạo và phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra, rà soát các tuyến đường ngang đi qua địa bàn có rào chắn cơ bản đảm bảo an toàn giao thông, tuy nhiên còn tồn tại như biển báo giao nhau với đường sắt không có rào chắn bị mờ (hiện tại đã có rào chắn tự động), không có gờ giảm tốc; vạch kẻ đường, vạch dừng xe bị mờ... đã được kiến nghị, khắc phục kịp thời trong năm 2022, 2023. Từ năm 2019 đến hết năm 2023, lực lượng Cảnh sát giao thông lập biên bản xử lý 111 trường hợp vi phạm về TTATGT đường sắt, phạt tiền 74 triệu đồng.

***1.7. Phối hợp các bộ, ngành, địa phương về bảo đảm TTATGT đường sắt***

Công an tỉnh đã chỉ đạo Phòng Cảnh sát giao thông, Công an cấp huyện huyện phối hợp vớiCông ty Cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh, UBND các xã có đường sắt đi qua thực hiện tốt Quy chế phối hợp số 238/QC-LN ngày 23/01/2019 giữa Tổng công ty đường sắt Việt Nam, Cục đường sắt Việt Nam và Cục Cảnh sát QLHC về TTXH, Cục CSGT trong công tác đảm bảo trật tự, ATGT đường sắt.

Phối hợp vớiCông ty Cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh, UBND huyện, xã có đường sắt đi qua thông báo, tuyên truyền, vận động người dân trên địa bàn xóa lối đi tự mở và phải đi theo đường gom để qua đường sắt tại đường ngang trên địa bàn (có lắp cần chắn tự động và tín hiệu chuông đèn đường bộ) để đảm bảo an toàn cho người và phương tiện; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn giao thông đường sắt cho người dân, trong đó tập trung vào đối tượng trẻ em, thanh thiếu niên, người điều khiển phương tiện giao thông đường bộ... bằng hình thức trực tiếp và trên các phương tiện thông tin đại chúng.

**2. Hạn chế, bật cập**

- Chính quyền cấp xã có đường sắt đi qua chưa chủ động phối hợp chặt chẽ với đơn vị quản lý đường sắt để có biện pháp thu hẹp, giảm và ngăn chặn phát sinh các lối đi tự mở.

- Ý thức của các hộ dân sống dọc ven đường sắt chấp hành luật lệ ATGT đường sắt chưa cao.

**3. Nguyên nhân, trách nhiệm**

- Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về ATGT đường sắt của chính quyền địa phương chưa thực sự được quan tâm, đang mang tính hình thức.

- Công tác quản lý nhà nước về hành lang an toàn giao thông đường sắt ở một số địa phương có tuyến đường sắt đi qua còn buông lỏng, thiếu kiên quyết trong xử lý các vi phạm nên tình trạng vi phạm các quy định về pháp luật đường sắt vẫn còn xảy ra.

**4. Kiến nghị**

Trong thời gian tới, vẫn còn tiềm ẩn những diễn biến phức tạp. Bên cạnh những thuận lợi vẫn còn những vấn đề khó khăn, bất cập đặt ra nhiều thách thức mới ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả công tác đảm bảo TTATGT đường sắt trên địa bàn. Để góp phần nâng cao hơn nữa hiệu quả các mặt công tác về thực hiện nhiệm vụ đảm bảo TTATGT đường sắt trong thời gian tới, cần xây dựng một số giải pháp cụ thể sau:

- Tiếp tục tăng cường và thực hiện có hiệu quả hơn nữa công tác phối hợp tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật giữa lực lượng Công an và các đơn vị quản lý thuộc ngành đường sắt. Phải chủ động đổi mới phương pháp, nội dung tuyên truyền; tập trung hướng đến các đối tượng tuyên truyền cụ thể (cán bộ công nhân viên chức, người lao động; các cơ sở giáo dục, các điểm trường; cụm dân cư nơi có tuyến đường sắt đi qua) để thông qua đó lan tỏa hiệu ứng tuyên truyền. Điều này có ý nghĩa hết sức quan trọng trong việc làm thay đổi thói quen của người dân trong công tác bảo vệ an ninh, an toàn đường sắt cũng như khi tham gia giao thông, giúp mọi người nâng cao ý thức tự giác chấp hành pháp luật.

-Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát việc thực hiện quy định pháp luật về TTATGT đường sắt cũng như việc thực hiện Quy chế phối hợp trong công tác bảo đảm TTATGT đường sắt; phối hợp, đề xuất xử lý và kiến nghị cấp thẩm quyền xử lý các điểm tiềm ẩn nhiều nguy cơ gây mất ATGT đường sắt cũng như các hành vi vi phạm của cá nhân, tổ chức.

-Tăng cường công tác phối hợp tuần tra, kiểm soát và xử lý nghiêm hành vi vi phạm trật tự, an toàn giao thông đường sắt; đặc biệt là các trường hợp vi phạm về đảm bảo an toàn trên tuyến đường sắt; các hành vi trộm cắp vật tư, thiết bị đường sắt; lấn chiếm hành lang ATGT đường sắt; tự ý mở đường ngang, lối tắt đi qua đường sắt,… đe doạ đến an toàn chạy tàu.

- Chỉ đạo lực lượng Công an xã nơi có tuyến đường sắt thực hiện có hiệu quả công tác đảm bảo TTATGT đường sắt ngay từ cơ sở; Tổ chức thống kê danh sách các đối tượng có biểu hiện vi phạm về TTATGT đường sắt để gọi hỏi răn đe, tuyên truyền và ký cam kết không vi phạm pháp luật. Phát động phong trào toàn dân tham gia giữ gìn TTATGT, trong đó chú trọng việc xây dựng, nhân rộng và phát huy hiệu quả các mô hình tự quản về TTATGT; xây dựng văn hóa giao thông đến từng địa bàn khu dân cư để phòng ngừa và ngăn chặn tai nạn giao thông đường sắt xảy ra. Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật, bảo đảm TTATGT trên phương tiện thông tin trực tuyến như: Cổng thông tin điện tử, Facebook, Zalo để đa dạng hóa hình thức, nội dung tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật.

**C. Kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa (từ ngày 01/01/2015 đến hết ngày 31/12/2023, đối với địa phương có đường thủy nội địa)**

**1. Ưu điểm**

***1.1. Kết quả bảo đảm TTATGT đường thủy nội địa giai đoạn từ năm 2015 đến hết năm 2023***

Trong 09 năm, mặc dù tình hình tai nạn giao thông đường thủy nội địa trong cả nước diễn biến phức tạp, có nhiều vụ tai nạn giao thông đường thủy đặc biệt nghiêm trọng xảy ra, nhưng nhờ bám sát chỉ đạo của Bộ Công an, UBND tỉnh, Công an tỉnh đã tập trung chỉ đạo các đơn vị có liên quan thực hiện có hiệu quả kế hoạch, nhiệm vụ và giải pháp bảo đảm trật tự ATGT đường thủy trên địa bàn, nên tai nạn giao thông đường thủy không xảy ra, không có ùn tắc giao thông đường thủy nội địa.

Công an tỉnh đã chủ động lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, quyết liệt, đồng bộ nhiều giải pháp bảo đảm trật tự ATGT đường thủy nội địa góp phần bảo đảm trật tự ATGT.

Quán triệt, chỉ đạo UBND tỉnh, Công an tỉnh đã bám sát, triển khai, thực hiện nghiêm túc Chỉ thị, Kế hoạch của UBND tỉnh và các văn bản chỉ đạo của cấp trên liên quan đến công tác bảo đảm TTATGT, TTXH; công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật được chú trọng; lực lượng nòng cốt làm nhiệm vụ bảo đảm trật tự ATGT, TTXH ở cơ sở được tăng cường, góp phần giữ vững sự ổn định tình hình ANTT nói chung, đảm bảo TTATGT đường thủy nói riêng, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

***1.2. Ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về bảo đảm TTATGT đường thủy nội địa***

Công an tỉnh đã bám sát chương trình, kế hoạch, hướng dẫn của UBND tỉnh để tập trung chỉ đạo các Phòng nghiệp vụ, Công an cấp huyện xây dựng kế hoạch về công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông và tổ chức triển khai thực hiện trong đơn vị mình, trọng tâm: Tiếp tục triển khai, thực hiện có hiệu quả Kết luận số 45-KL/TW ngày 01/02/2019 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 18- CT/TW ngày 24/9/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (Khoá XI) về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thuỷ nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông”; Luật giao thông đường thủy nội địa; Nghị định 132/2015/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa; Nghị định số 110/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về Quy định điều kiện kinh doanh vận tải đường thủy nội địa; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 05/7/2016 của Thủ tướng chính phủ về “Tăng cường các giải pháp cấp bách bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa trong tình hình mới”; góp phần tích cực bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường thủy trên địa bàn.

Công an tỉnh đã ban hành nhiều văn bản, kế hoạch bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa trên địa bàn, đặc biệt là các địa bàn có tuyến đường thủy đi qua, trong thời gian thiên tai bão lũ... để chỉ đạo thực hiện có hiệu quả ngay từ cơ sở. Đồng thời, chỉ đạo Công an các đơn vị, địa phương xây dựng nhiều kế hoạch nhằm chỉ đạo các đội nghiệp vụ, Công an xã, phường, thị trấn triển hai thực hiện có hiệu quả đợt cao điểm đảm bảo TTATGT, TTXH theo chỉ đạo của Bộ Công an.

***1.3. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo đảm TTATGT đường thủy nội địa***

Đã chỉ đạo các Phòng nghiệp vụ, Công an cấp huyện chủ động xây dựng nhiều kế hoạch tuyên truyền và thực hiện tuyên truyền cho nhiều đối tượng khác nhau trên địa bàn tỉnh về pháp luật giao thông đường thủy nội địa.

Công an tỉnh thường xuyên phối hợp với các cơ quan chức năng địa phương thưc hiện cắm phao tiêu, biển cảnh báo trên các tuyến đường thủy nội địa đồng thời đẩy mạnh tuyên truyền, tuần tra, kiểm soát về an toàn giao thông đường thủy. Chú trọng công tác tuyên truyền, hướng dẫn Nhân dân tích cực phòng chống thiên tai bão, lũ từ các tuyến sông, suối, lòng hồ; cảnh báo tình hình mưa, bão, lũ giúp Nhân dân kịp thời phòng tránh góp phần hạn chế thấp nhất thiệt hại và những vụ tai nạn đáng tiếc xảy trên trên các tuyến sông suối, đường thủy nội địa.

***1.4. Quản lý về TTATGT trong hoạt động vận tải đường thủy nội địa***

Việc quy hoạch giao thông đường thủy nội địa có vai trò quan trọng nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển giao thông vận tải đường thủy trong việc vận chuyển hàng hóa, khai thác, đánh bắt thủy sản; tạo thuận lợi cho hoạt động giao thông vận tải trên đường thủy nội địa, đồng thời đảm bảo sự ổn định, mức độ an toàn giao thông của tuyến, luồng và các phương tiện tham gia giao thông góp phần phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Qua rà soát, hệ thống đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh có nhiều sông ngòi với 7 hệ thống sông chính là sông Lam, sông La, sông Ngàn Sâu, sông Ngàn phố, sông Nghèn, sông Rào Cái, sông Gia Hội.

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có Khu kinh tế Vũng Áng đã và đang triển khai xây dựng các hạng mục công trình, đây là dự án có quy mô lớn, tương lai sẽ mở ra nhiều cơ hội phát triển cho địa phương.

***1.5. Tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm pháp luật về giao thông đường thủy nội địa, điều tra, giải quyết tai nạn, sự cổ giao thông đường thủy nội địa; xử lý “điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông đường thủy nội địa; tổ chức tìm kiếm, cứu nạn, cứu hộ giao thông đường thủy nội địa***

Công an tỉnh đã xây dựng nhiều kế hoạch tuần tra xử lý vi phạm giao thông đường thủy nội địa và khai thác cát, sỏi trái phép trên các tuyến tuyến sông. Từ 01/01/2015 đến 31/12/2023, Lập biên bản xử lý 1.068 trường hợp vi phạm ATGT đường thủy, phạt tiền 851.480.0000đ.

Đến mùa bão lũ Công an tỉnh Hà Tĩnh đã huy động lực lượng, phân công cán bộ chiến sỹ, phương tiện, các biện pháp hổ trợ…trực tiếp tham gia công tác cứu hộ cứu nạn, giúp đỡ nhân dân phòng chống bão, lũ. Phân luồng, phân tuyến cho phương tiện không đi qua các điểm ngập lụt, sạt lỡ, các điểm nước chảy xiết trên các tuyến đường giao thông. Trưng dụng các phương tiện ghe, xuồng máy trên địa bàn tham gia cứu hộ cứu nạn. Thực hiện công tác tuần tra, nắm tình hình, đảm bảo giao thông thông suốt, an toàn sau bão, lũ. Tích cực tham gia công tác giúp dân sau khi nước lũ rút như: Vận chuyển lúa, tài sản đến các điểm tránh lũ mới; giúp dân dọn dẹp nhà cửa, cùng với các đoàn cứu trợ đến các điểm bị cô lập trao quà từ thiện… Tham gia công tác thiện nguyện giúp đỡ các trường dọn dẹp vệ sinh để các em học sinh sớm được đến trường, giúp đỡ các gia đình neo đơn, già yếu, các gia đình chính sách dọn dẹp sau lũ.

***1.6. Phối hợp các bộ, ngành, địa phương và hợp tác quốc tế về bảo đảm TTATGT đường thủy nội địa***

Hàng năm, Công an tỉnh phối hợp với các sở ban ngành liên quan thực hiện kiểm tra, gia cố, sữa chữa, khắc phục có hiệu quả các công trình dọc ven hai bên tuyến đường thủy có tình trạng hư hỏng sạt lỡ do mưa lũ góp phần đảm bảo kết cấu giao thông. Chỉ đạo các địa phương không để xảy ra tình trạng họp chợ, làng chài trên các tuyến đường thủy.

Phối hợp với các Đồn Biên phòng trao đổi thông tin, tổ chức tuyên truyền, tuần tra, kiểm soát, quản lý nhân hộ khẩu mặt nước, phòng chống tội phạm và xây dựng và phát động phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trên đường thủy nội địa”. Phối hợp các đơn vị, địa phương liên quan, tuyệt đối không cho các phương tiện ra biển (kể cả tàu cá) khi thời tiết, phương tiện không đảm bảo an toàn theo quy định, chở quá số người quy định.

Chỉ đạo các đơn vị căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ để thực hiện tốt Chương trình phòng chống đuối nước cho trẻ em.Hàng năm, Công an tỉnh đã xây dựng, ban hành kế hoạch triển khai Chương trình hành động phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em của lực lượng Công an nhân dân giai đoạn 2021- 2030nhằmthực hiện hiệu quả thiết thực Chương trình hành động của Bộ Công an, phấn đấu đạt các mục tiêu cụ thể đề ra tại Quyết định số 1248/QĐ-TTg ngày 19/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2021 - 2030.

**2. Hạn chế, bất cập**

Mặc dù triển khai nhiều biện pháp, giải pháp nhưng tình hình vi phạm TTATGT đường thủy nội địa vẫn diễn ra khá phổ biến, tập trung nhiều ở các hành vi như: Các phương tiện thủy đều chưa được rà soát để quản lý, đăng ký, đăng kiểm, không đảm bảo điều kiện an toàn kỹ thuật, nhiều chủ phương tiện, lái thuyền còn chưa có chứng chỉ để điều khiển. Một số đối tượng sử dụng bè, thuyền để khai thác thủy sản trái phép; tình trạng mở bến, bãi không phép, nuôi cá lồng, xây dựng trái phép, lấn chiếm hành lang bảo vệ luồng đường thủy nội địa; khai thác cát, sỏi và sử dụng xung điện đánh bắt thủy sản trái phép, gây sạt lở đất, hư hỏng đê, kè, nhà ở, trụ sở, gây ô nhiễm môi trường; đa số thuyền, bè khi hoạt động không có áo phao hay bất cứ dụng cụ cứu sinh nào vẫn còn diễn ra.

Hoạt động giao thông đường thủy nội địa trên địa bàn hiện nay còn mang tính tự phát, việc sử dụng phương tiện, khai thác vận tải phụ thuộc nhiều vào thói quen, tập quán, kinh nghiệm thực tiễn.

Trách nhiệm UBND, Ban ATGT ở một số đơn vị cấp xã, cấp huyện chưa được phát huy, thiếu chủ động, quyết liệt, kịp thời trong lãnh đạo, chỉ đạo các đoàn thể tập trung tuyên truyền, vận động nhân dân nêu cao ý thức chấp hành tốt Luật Giao thông đường thủy.

**3. Nguyên nhân, trách nhiệm**

Một số địa phương chưa chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nhắc nhở, phòng ngừa vi phạm nên chưa đạt được kết quả cao. Do đó, ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận nhân dân còn hạn chế, làm ảnh hưởng đến công tác giữ gìn TTXH, TTATGT ở cơ sở.

Nhận thức cũng như kiến thức của một số chủ phương tiện, người điều khiển, các hộ dân sống dọc các tuyến đường thủy chưa được nâng cao, chưa nắm chắc được các quy định của pháp luật, chưa lường trước được thiệt hại về người và tài sản khi xảy ra tai nạn đường thủy.

Giao thông đường thủy nội địa còn chịu tác động của điều kiện thời tiết, khí hậu, lũ lụt, khan cạn… làm cho luồng, tuyến giao thông bị ảnh hưởng; kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa chậm được cải thiện; hệ thống luồng, tuyến giao thông chủ yếu vẫn ở dạng tự nhiên, ít được cải tạo.

**II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

**1. Ưu điểm tổng quát về bảo đảm TTATGT**

Công tác bảo đảm TTATGT là công tác trọng tâm của công tác bảo đảm anh ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội. Trong đó, bảo đảm TTATGT luôn xác định lấy con người làm trung tâm, là đối tượng phục vụ, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, tổ chức, doanh nghiệp…; phát huy được sự ủng hộ của quần chúng nhân dân, cá nhân, tổ chức tham gia vào công tác bảo đảm TTATGT. Được sự quan tâm, chỉ đạo thường xuyên, liên tục của cấp trên, Công an huyện đã làm tốt các mặt công tác bảo đảm TTATGT trên địa bàn.

Việc rà soát, đề xuất, bổ sung, hoàn thiện một số văn bản quy phạm pháp luật, các quy trình công tác, tạo hành lang pháp lý cho hoạt động của lực lượng CSGT và Nhân dân thực hiện; phân công, phân cấp rõ ràng nhiệm vụ đối với các đơn vị, địa phương trong thực hiện nhiệm vụ bảo đảm TTATGT.

Chính sách cải cách thủ tục hành chính nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực bảo đảm TTATGT; đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm TTATGT theo các chuyên đề; tập trung xử lý các hành vi vi phạm là nguyên nhân trực tiếp gây TNGT và ùn tắc giao thông.

Lực lượng Công an tỉnh đã chủ động và thường xuyên tham mưu thực hiện tốt nhiệm vụ đảm bảo TTATGT trên địa bàn; đã sử dụng có hiệu quả các phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ, hệ thống giám sát phát hiện xử lý vi phạm TTATGT. Phối hợp và tổ chức thực hiện các hoạt động trong đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm trên tuyến giao thông.

Lãnh đạo Công an các cấp thường xuyên xây dựng các phương án cụ thể nhằm bố trí lực lượng, tổ chức chỉ huy, điều khiển giao thông, giải quyết ùn tắc giao thông; triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 32/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác kiểm soát tải trọng phương tiện giao thông. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn và tổ chức thực hiện có hiệu quả các mặt công tác nghiệp vụ của lực lượng làm nhiệm vụ đảm bảo TTATGT; trang bị phương tiện, công cụ hỗ trợ phù hợp và tập trung thực hiện các giải pháp nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ huy và năng lực công tác của lực lượng làm nhiệm vụ đảm bảo TTATGT, Công an các địa phương đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

**2. Hạn chế, bất cập chủ yếu**

- Chính quyền địa phương, các đoàn thể, các tổ chức ở nhiều nơi, nhất là cấp cơ sở chưa thực sự quan tâm thường xuyên đến công tác đảm bảo TTATGT, vẫn coi đó là nhiệm vụ của ngành giao thông vận tải và lực lượng Công an.

- Sự phối hợp của ngành giáo dục với công tác đoàn, đội trong việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về an toàn giao thông trong trường học chưa đạt hiệu quả cao, dẫn đến học sinh vi phạm pháp luật giao thông vẫn còn diễn ra.

- Công tác tuyên truyền đạt hiệu quả chưa cao, nguồn kinh phí dành cho tuyên truyền còn hạn hẹp, cán bộ làm công tác tuyên truyền chưa chuyên trách, chưa qua đào tạo nghiệp vụ tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật chưa có chế độ chính sách đãi ngộ đối với lực lượng làm công tác này.

**3. Nguyên nhân của những hạn chế, bất cập**

- Một bộ phận người dân khi tham gia giao thông chưa tự giác chấp hành quy tắc giao thông và các quy định của pháp luật về bảo đảm trật tự ATGT là nguyên nhân chính gây tai nạn giao thông.

- Lực lượng tham gia công tác bảo đảm TTATGT còn thiếu; trang thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ và một số yêu cầu cho công tác tuần tra kiểm soát còn thiếu và thường xuyên hư hỏng; lưu lượng người và phương tiện tham gia giao thông ngày càng tăng và số lượt vi phạm về TTATGT xảy ra nhiều, nên kết quả xử lý chưa đạt hiệu quả cao.

- Hệ thống biển báo hiệu đường bộ trên địa bàn huyện chưa hoàn thiện, tại một số tuyến đường nội thị biển báo được lắp đặt còn thiếu nên chưa phát huy được hiệu lực của biển báo; tại một số tuyến đường hẹp, phương tiện đậu đổ nhiều nhưng chưa được lắp đặt biển báo để đảm bảo ATGT.

- Công tác xây dựng thể chế, pháp luật về bảo đảm TTATGT vẫn còn hạn chế, một số văn bản quy phạm pháp luật còn chậm được sửa đổi, bổ sung phù hợp với thực tiễn.

- Hạn chế về mức độ ứng dụng công nghệ thông tin, chậm xây dựng và thiếu sự chia sẻ, kết nối về cơ sở dữ liệu ảnh hưởng tiêu cực đến hiệu quả của công tác quản lý nhà nước trong bảo đảm TTATGT và quản lý hoạt động vận tải hàng hoá và hành khách.

**4. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân**

- Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân trong công tác bảo đảm TTATGT.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận và các tổ chức chính trị xã hội đối với công tác bảo đảm TTATGT.

- Mỗi một cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu phải gương mẫu và tích cực vận động người thân, gia đình và Nhân dân thực hiện nghiêm quy định về bảo đảm TTATGT. Nghiêm cấm mọi hành vi can thiệp, tác động vào quá trình xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về giao thông của các cơ quan chức năng.

**Phần III**

**GIẢI PHÁP, KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT**

**I. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

**1.** Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát, phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh và công khai kết quả xử lý đối với tổ chức Đảng, cán bộ, đảng viên vi phạm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về giao thông, không thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ quyền hạn được giao; đẩy mạnh hoạt động giám sát và phản biện của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị, xã hội, cơ quan báo chí và người dân trong lĩnh vực giao thông.

**2.** Siết chặt kỷ cương, xử lý nghiêm minh mọi hành vi vi phạm pháp luật về TTATGT với người tham gia giao thông và người làm nhiệm vụ quản lý nhà nước về giao thông; nâng cao chất lượng công tác điều tra tai nạn, xác định rõ nguyên nhân dẫn tới TNGT để có giải pháp phòng ngừa.

**3.** Hoàn thiện hệ thống pháp luật, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, phân định rõ trách nhiệm trong quản lý nhà nước về giao thông, trong đó cần tiếp tục hoàn thiện đồng bộ hệ thống pháp luật về giao thông theo hướng quy định rõ trách nhiệm quản lý nhà nước về bảo đảm TTATGT gắn với bảo đảm trật tự, an toàn xã hội; xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông, phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh và phát triển con người; trước hết cần thực hiện trong xây dựng Luật Giao thông đường bộ và Luật TTATGT đường bộ .

**4.** Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, xác định rõ phạm vi quản lý nhà nước giữa các bộ, ngành và chính quyền địa phương, giữa trách nhiệm tập thể với trách nhiệm cá nhân trong công tác bảo đảm TTATGT, khắc phục tình trạng chồng chéo, buông lỏng.

**5.** Thể chế hóa các cơ chế, chính sách huy động, sử dụng các nguồn lực phát triển kết cấu hạ tầng và bảo đảm TTATGT; phải đánh giá tác động về trật tự, an toàn giao thông đối với các chủ trương đầu tư làm phát sinh gia tăng nhu cầu giao thông lớn, coi đây là giải pháp rất hiệu quả để phòng ngừa từ sớm, từ xa các nguy cơ gây mất TTATGT trong quá trình quy hoạch, đầu tư, phát triển kinh tế, xã hội, nhất là tại các đô thị lớn.

**6.** Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về bảo đảm TTATGT. Đổi mới, đa dạng hóa nội dung, hình thức, nâng cao hiệu quả công tác truyền thông chính sách, quy định pháp luật về TTATGT sao cho phù hợp, hấp dẫn với từng nhóm đối tượng, lấy thay đổi hành vi là tiêu chí đánh giá hiệu quả truyền thông. Đổi mới nội dung chương trình giáo dục pháp luật về giao thông trong trường học; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa gia đình - nhà trường - cơ quan chức năng - đoàn thể trong giáo dục ATGT và xây dựng văn hóa giao thông an toàn chuẩn mực cho thanh thiếu nhi.

**7.** Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, tổ chức Cuộc vận động "Thượng tôn pháp luật để xây dựng văn hóa giao thông an toàn", mỗi cá nhân chủ động, tự giác chấp hành pháp luật, ủng hộ, cổ vũ những tấm gương về bảo đảm TTATGT. Đồng thời, phê phán, đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật giao thông; kết hợp chặt chẽ giữa tuyên truyền vận động với giám sát, kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm về TTATGT; kịp thời khen thưởng với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong bảo đảm TTATGT.

**II. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

**1.** Các cấp, các ngành tiếp tục quan tâm chỉ đạo công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về TTATGT, trong đó đề cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức trong triển khai công tác tuyên truyền, phố biến, giáo dục pháp luật về trật tự an toàn giao thông tại địa phương, đơn vị, ngành mình phụ trách, quản lý.

**2.** Tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả việc rà soát các văn bản quy phạm pháp luật để sửa đổi, bổ sung, ban hành mới theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp cáo thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành mới, đặc biệt là sớm hoàn thiện và ban hành Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ để tạo cơ sở pháp lý vững chắc trong công tác đảm bảo TTATGT đường bộ

**3.** Quan tâm đầu tư các trang, thiết bị cho các lực lượng chức năng, đặc biệt là lực lượng làm công tác tuần tra, kiểm soát đảm bảo trật tự an toàn giao thông để nâng cao hiệu quả công tác.

**4.** Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, các phần mềm trên nền tảng công nghệ số, xây dựng hoàn thiện cơ sở dữ liệu về TTATGT góp phần xây dựng dữ liệu lớn và chuyển đổi số trong công tác đảm bảo TTATGT, ưu tiên kỹ thuật công nghệ, hệ thống giao thông thông minh, hiện đại hóa công tác đảm bảo TTATGT, nhất là hệ thống giám sát, phát hiện vi phạm TTATGT…

**5.**Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát việc thực hiện quy định pháp luật về TTATGT cũng như việc thực hiện Quy chế phối hợp trong công tác bảo đảm TTATGT; phối hợp, đề xuất xử lý và kiến nghị cấp thẩm quyền xử lý các điểm tiềm ẩn nhiều nguy cơ gây mất ATGT cũng như các hành vi vi phạm pháp luật giao thông của cá nhân, tổ chức.

Công an tỉnh Hà Tĩnh kính báo cáo Đoàn Giám sát số 11, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hà Tĩnh biết, chỉ đạo./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;- Ban ATGT tỉnh (để báo cáo);  - Đ/c Giám đốc CAT (để báo cáo); - Sở GTVT; - Lưu: VT, GT. | **KT.GIÁM ĐỐC****PHÓ GIÁM ĐỐC** **Đại tá Đặng Hoài Sơn** |